

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 10/2018/HSST

Ngày 22-6-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trọng Thư; Nơi công tác: Chi cục Thuế huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Ông Đinh Thế Hồi; Nơi công tác: Hội Nông dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Quang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: Trần Ngọc H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1964 tại tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Trần Ngọc C và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Có vợ là Nguyễn Hoài N và ba con lớn nhất sinh năm 1986 nhỏ nhất sinh năm 1990; Gia đình bị cáo có hai anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2018 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Phạm Ngọc S; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Hoài N; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện N, tỉnh K. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Ngọc H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Ngọc H sinh sống cùng gia đình tại tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện N, mắc căn bệnh hen suyễn đã chữa trị nhiều năm nhưng không khỏi. Khoảng tháng 10/2017 H được một người bị bệnh hen suyễn giới thiệu rằng sử dụng hê rô in có thể làm giảm cơn hen suyễn nên H tìm hiểu và mua được hê rô in của một người đàn ông không rõ lai lịch ở ngã tư đèn đỏ chợ N về sử dụng, sử dụng được một thời gian H cảm thấy giảm cơn hen nên H tiếp tục sử dụng và nghiện ma túy, sau đó H nảy sinh mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời, khoảng cuối tháng 12/2017 H tìm được một người đàn ông lạ mặt mua một cục hê rô in bỏ trong túi ni lông với giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và một gói Methamphetamine (ma túy đá) với giá 10.000.000đ (Một triệu đồng) rồi mang về nhà và bỏ vào túi áo treo ở gần cầu thang nhà mình, còn gói hê rô in H cạo ra một ít để sử dụng hàng ngày và phân thành các gói nhỏ để bán cho các con nghiện, phần còn lại H bỏ vào túi ni lông cất giấu vào trong chăn trên đầu giường ngủ của mình.

Khoảng 08 giờ ngày 12/01/2018, Phạm Ngọc S là con nghiện trú tại huyện Đ biết H có ma túy nên đi từ huyện Đ đến Ngọc Hồi tìm gặp H, khi gặp H ở quán nước gần bến xe, S hỏi “Anh còn không để cho em một tép”, H hiểu ý S muốn mua ma túy nên trả lời “Còn”, S nói “Để cho em ba trăm” rồi S đưa cho H 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) H bỏ vào túi quần rồi đi bộ về nhà lấy hai gói giấy bên trong chứa hê rô in bỏ vào trong túi áo khoác đi ra đưa cho S một gói, trong lúc H đang bán ma túy cho S thì bị Công an huyện Ngọc Hồi bắt quả tang trên tay S có một gói giấy nghi chứa hê rô in, kiểm tra trong túi áo khoác H đang mặc phát hiện một gói giấy bên trong nghi có chứa hê rô in. Công an huyện Ngọc Hồi tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Ngọc H. Trước khi khám xét H đã tự nguyện giao nộp hai gói giấy nhỏ và một túi ni lông bên trong nghi có chứa hê rô in được cất giấu trong chăn ở đầu giường ngủ;

Quá trình khám xét nơi ở và trên người H Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện thu giữ một gói ni lông bên trong nghi chứa ma túy đá để trong túi áo treo gần cầu thang lên xuống giữa phòng khách và khu vực nhà bếp; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu sam sung màu đen có gắn 01 sim Viettel đã qua sử dụng; Số tiền 1.180.000đ (Một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Khám xét trên người Phạm Ngọc S tạm giữ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng.

Toàn bộ tang vật nêu trên được Công an huyện Ngọc Hồi lập biên bản tạm giữ và niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số 24/KLGĐ ngày 16/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu “BT số 1” thu giữ của Phạm Ngọc S là ma túy có khối lượng 0,0984 gam là loại hê rô in;

- Mẫu bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu “BT số 2” thu giữ của Trần Ngọc H là ma túy có khối lượng 0,0890 gam là loại hê rô in;

- Mẫu bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu “BT số 03” của Trần Ngọc H tự nguyện giao nộp là ma túy có khối lượng là 1,4077 gam là loại hê rô in;

- Mẫu tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu “số 04” thu giữ của Trần Ngọc H là ma túy có khối lượng là 1,1170 gam là loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi để xét xử đối với bị cáo Trần Ngọc H theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đối với người đàn ông lạ mặt bán hêrôin cho Trần Ngọc H (H không biết tên, tuổi, địa chỉ). Cơ quan điều tra đã xác minh để làm rõ hành vi của người này nhưng không có kết quả, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với Phạm Ngọc S là người mua ma túy của Trần Ngọc H, nhưng sau khi bị bắt quả tang, tạm giữ người, thu giữ vật chứng và giám định khối lượng hê rô in, thì khối lượng hê rô in của S là 0,0984 gam, không đủ để xử lý về hình sự, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54; Điều 38; Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì màu trắng bên trong có chứa hêrôin, Methamphetamine mặt trước có ghi Công an tỉnh Kon Tum, phòng Kỹ thuật hình sự số 24/GĐTP-2018, mặt sau có các hình dấu tròn ghi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và các chữ ký của Nguyễn Hàn Ni tại mép dán.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Huynh có được từ tiền bán ma túy cho Phạm Ngọc S.

Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc H: Một Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu sam sung màu đen có gắn 01 sim Viettel đã qua sử dụng;

Trả lại cho bà Nguyễn Hoài N số tiền 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng) đây là số tiền bà N đưa cho H mua thuốc uống không liên quan gì đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho anh Phạm Ngọc S: Một Giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo màu đen, trắng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lời khai của bị cáo khai tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản: Phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong và kết luận giám định số: 24 ngày 16/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Trần Ngọc H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng kê ro in là 1,5951 gam và khối lượng Methamphetamine là 1,1170 gam đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, vì tính nguy hại của ma túy đối với con người và xã hội mà nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân mua bán trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo từ người mắc căn bệnh hen suyễn đã nghe lời xúi dục dùng ma túy sẽ chữa được bệnh hen mà trở thành con nghiện, bản thân bị cáo đã phải gánh chịu nặng nề về hậu quả và tác hại của ma túy không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe mà là nguyên nhân trực tiếp gây ra các bệnh xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, thế nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma túy, gieo rắc hiểm họa và các tệ nạn xã hội cho người khác, trong khi toàn xã hội đang ra sức đấu tranh, ngăn chặn loại tội phạm này và đã có nhiều hình thức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của ma túy để mọi người phòng tránh, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội vì mục đích vụ lợi, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe đối với loại tội phạm này, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì, lần đầu phạm tội và hiện đang mắc căn bệnh hen suyễn kinh niên; Khi bị bắt và khám xét nơi ở bị cáo đã tự nguyện giao nộp một gói kê ro in có khối lượng là 1,4077 gam; Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là ông Trần Ngọc C được Chủ tịch Nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó cần áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định chuyển sang một hình phạt khác nhẹ hơn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo từ bỏ được ma túy và sớm trở về với cộng đồng để điều trị bệnh hen suyễn mà không dùng ma túy.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì màu trắng bên trong có chứa hêrôin, Methamphetamine mặt trước có ghi Công an tỉnh Kon Tum, phòng Kỹ thuật hình sự số 24/GĐTP-2018, mặt sau có các hình dấu tròn ghi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon

Tum và các chữ ký của Nguyễn Hàn Ni tại mép dán. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen gắn 01 sim Viettel tình trạng máy đã qua sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ đây là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, trắng, đây là giấy tờ tùy thân và chiếc điện thoại cơ quan Điều tra thu của Phạm Ngọc S khi S mua ma túy của bị cáo H, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ S không dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy, xét đây là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của S không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Phạm Ngọc S.

- Đối với số tiền 1.180.000 đồng mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo H khi khám xét, trong đó có 300.000 đồng bị cáo H có được từ bán ma túy cho Phạm Ngọc S, xét đây là số tiền thu lợi bất chính, nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

Số tiền còn lại là 880.000 đồng bà Nguyễn Hoài N là vợ của bị cáo đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng để mua thuốc chữa bệnh, bị cáo đã mua thuốc còn lại số tiền trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh đây là tài sản hợp pháp của bà N không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo H nên trả lại cho bà N.

- Đối với người đàn ông lạ mặt bán hêrôin cho Trần Ngọc H (H không biết tên, tuổi, địa chỉ). Cơ quan điều tra đã xác minh để làm rõ hành vi của người này nhưng không có kết quả, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau, nên HĐXX không xét.

- Đối với Phạm Ngọc S là người mua ma túy của Trần Ngọc H, nhưng sau khi bị bắt quả tang thu giữ vật chứng và giám định khối lượng hê rô in, thì khối lượng hê rô in của S là 0,0984 gam, không đủ để xử lý về hình sự, do đó cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng bên trong có chứa hêrôn, Methamphetamine mặt trước có ghi Công an tỉnh Kon Tum, phòng Kỹ thuật hình sự số 24/GDTP-2018, mặt sau có các hình dấu tròn ghi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và các chữ ký của Nguyễn Hàn Ni tại mép dán (là mẫu vật ma túy được hoàn trả lại sau giám định).

- Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc H: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen gắn 01 sim Viettel tình trạng máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Phạm Ngọc S: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, trắng. Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) trong số tiền 1.180.000đ (Một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) mà cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét Trần Ngọc H.

- Trả lại cho bà Nguyễn Hoài N số tiền 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2010/ 0005878 ngày 28/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/6/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Phòng PV27 CA tỉnh KonTum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Lưu HS vụ án./

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Bá khen